

V, ngày 27 tháng 6 năm 2022.

Số: 174/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Quỳnh M**, sinh năm 1989.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thế Tr**, sinh năm 1985.

Hai bên đương sự đều đăng ký HKTT và chỗ ở tại: Số 2, ngõ 22, Tổ 18B, khu Lê Quý Đôn, phường C, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Quỳnh M và anh Nguyễn Thế Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Quỳnh M và anh Nguyễn Thế Tr thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thu Tr sinh ngày 12/4/2014 và Nguyễn Thế Bảo Tr sinh ngày 06/3/2017; Khi ly hôn chị M và anh Tr thống nhất để chị M trực tiếp nuôi con là Nguyễn Thế Bảo Tr; Anh Tr trực tiếp nuôi con là Nguyễn Thu Trang;

Không ai phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau.

Không ai được cản trở quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, công sức trong thời gian sống chung: Chị M và anh Tr

xác định không có gì, khi ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra.

- Về nợ chung: Chị M và anh Tr đều thống nhất xác định vợ chồng không nợ chung ai không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra.

- Về án phí: Chị Nguyễn Quỳnh M tự nguyện xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm thay cho cả anh Tr. Xác nhận chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009166 ngày 08/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P. Hoàn trả lại cho chị M số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- THA.DS TP. V.
- VKSND TP. V; VKSND CẤP CAO.
- UBND phường C, TP.V, T. P (nơi đăng ký kết hôn).
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đỗ Cao V

